

Số: 48/2020/QĐST-HNGĐ

Ngọc Lạc, ngày 18 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **65/2020/TLST/HNGĐ** ngày 23 tháng 4 năm 2020 giữa.

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn LT, xã TL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Phạm Thị T - Sinh năm 1995.

Nơi ĐKNKTT: Thôn LT, xã TL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn ĐU, xã TL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Anh Phạm Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Thị Phương T - Sinh ngày 20/12/2012 đến tuổi thành niên. Anh Phạm Văn T tự nguyện không yêu cầu chị Phạm Thị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

* **Về phần tài sản:** Anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị T là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định số 900/QĐ/TTG ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ Tướng Chính Phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020, anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị T thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị T. Anh Phạm Văn T đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện NL;
- UBND xã TL, huyện NL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh